

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 2741/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 06 tháng 11 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực quân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp xã tỉnh Đồng Nai**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2016/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe nghĩa vụ quân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*



Căn cứ Quyết định số 4089/QĐ-BQP ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực nghĩa vụ quân sự thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 4298/TTr-BCH ngày 26 ngày 10 tháng 2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo quyết định này danh mục, nội dung các thủ tục hành chính được sửa đổi Lĩnh vực nghĩa vụ quân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp xã tỉnh Đồng Nai (Các thủ tục hành chính số thứ tự 6, 9, Mục IV, Phần II được Công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp xã tỉnh Đồng Nai).

(Danh mục và nội dung thủ tục hành chính được sửa đổi đính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa có trách nhiệm chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, Bộ phận một cửa cấp xã có tổ chức niêm yết, công khai Bộ thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc của đơn vị, địa phương; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định này..

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Chủ tịch UBND cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Quốc phòng;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, HCTC, Công TTĐT tỉnh, HCC.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Sơn Hùng**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI LĨNH VỰC NGHĨA VỤ QUÂN SỰ  
THUỘC BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN THỰC HIỆN  
TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

(Kèm theo Quyết định số 2741 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2023 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)



**Phần I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Trang
1	1.001821	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	- Nghị định số 13/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016 của Chính phủ về quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe của nghĩa vụ quân sự.	Nghĩa vụ quân sự	Ban Chỉ huy quân sự cấp xã	2
2	1.001763	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyên đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.			3

## Phần II

### NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

#### 1. Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu

##### a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Trước thời hạn 10 ngày, tính đến ngày đăng ký nghĩa vụ quân sự, Ban CHQS cấp xã có trách nhiệm chuyển lệnh gọi đăng ký NVQS đến công dân. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban CHQS, thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm chuyển Lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự đến công dân.

- Bước 2: Sau khi nhận lệnh gọi đăng ký NVQS của Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp huyện, Quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị hành chính tương đương (sau đây gọi chung là Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp huyện) công dân có trách nhiệm đến địa điểm do Ban CHQS cấp xã, phường, thị trấn, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là Ban CHQS cấp xã) để trực tiếp đăng ký NVQS.

- Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày, Ban CHQS cấp xã có trách nhiệm đối chiếu bản gốc giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc giấy khai sinh; hướng dẫn công dân kê khai phiếu tự khai sức khỏe NVQS, đăng ký các thông tin cần thiết của công dân vào Sổ danh sách công dân nam đủ 17 tuổi trong năm, Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ và chuyển Giấy chứng nhận đăng ký NVQS cho công dân ngay sau khi đăng ký.

**b) Cách thức thực hiện:** Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban CHQS cấp xã đăng ký nghĩa vụ quân sự.

##### c) Thành phần hồ sơ:

- Phiếu tự khai sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

- Bản chụp một trong những giấy tờ sau: Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc giấy khai sinh (mang theo bản chính đối chiếu). Trường hợp cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, khai thác được thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không yêu cầu công dân nộp bản chụp Chứng minh nhân dân; thẻ căn cước công dân hoặc giấy khai sinh (mang theo bản chính đối chiếu).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban CHQS cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không



- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban CHQS cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự.

**h) Lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**k) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính:**

- Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015.
- Luật Cư trú năm 2020.
- Nghị định số 13/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/02/2016 về quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe của nghĩa vụ quân sự.

## **2. Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Công dân đã đăng ký NVQS khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập trực tiếp đến Ban CHQS cấp xã làm thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi. Trường hợp cơ quan, tổ chức không có Ban CHQS, thì người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức cho công dân làm thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi tại nơi cư trú.

- Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Ban CHQS cấp xã có trách nhiệm làm thủ tục cho công dân thực hiện đăng ký NVQS chuyển đi và cấp Giấy giới thiệu di chuyển đăng ký NVQS hoặc Giấy giới thiệu di chuyển QNDB cho công dân, Phiếu QNDB; đưa ra khỏi Sổ đăng ký công dân sẵn sàng nhập ngũ hoặc Sổ đăng ký QNDB.

**b) Cách thức thực hiện:** Người làm thủ tục trực tiếp đến Ban CHQS cấp xã đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi.

**c) Thành phần hồ sơ:**

- Bản chụp giấy chứng nhận đăng ký NVQS hoặc Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị (mang theo bản chính để đối chiếu).

- Bản chụp một trong những giấy tờ sau: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú. Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc quyết định của người đứng đầu cơ quan, tổ chức về thay đổi nơi làm việc, học tập mới (mang theo bản chính để đối chiếu). Trường hợp cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao trách nhiệm tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, khai thác được thông tin về nơi cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia

về dân cư thì không yêu cầu công dân nộp bản chụp thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (mang theo bản chính để đối chiếu).

*Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

**d) Thời gian giải quyết:** 01 ngày làm việc.

**e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

**f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban CHQS cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban CHQS cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy giới thiệu di chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc giấy giới thiệu di chuyển quân nhân dự bị cho công dân.

**h) Lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**k) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính:**

- Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015.

- Luật Cư trú năm 2020.

- Nghị định số 13/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe của nghĩa vụ quân sự.

- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.